TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TP. QUY NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HSST
Ngày: 28 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn
2. Bà Trịnh Thị Xuân Hoài

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực là Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2018/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo :

Nguyễn Văn B., sinh năm 1978 tại tỉnh N.; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Đ, xã P., huyện Q, tỉnh N.; Nơi cư trú: Tổ 7, khu vực 1, phường N, Tp. Quy Nhơn, Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Q. sinh năm 1938 và bà Trần Thị M. sinh năm 1943; đã ly hôn; có 02 con, lớn nhất 21 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại*:

Anh Dương Dũ T., sinh năm 1992; trú tại: Số nhà 80 đường P., Tp. Quy Nhơn, Bình Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nắm được thông tin người dân phản ánh tại đường Nguyễn Diêu thuộc phường N, Tp. Quy Nhơn có nhiều xe tải ben chở đất để san lấp mặt bằng khu

vực phía bắc làng SOS có dấu hiệu quá tải, rơi vãi, ô nhiễm môi trường nên khoảng 08 giờ ngày 22/3/2018, Dương Dũ T. là phóng viên Báo Nông thôn ngày nay cùng với Chu Ngọc O. là phóng viên báo Sài gòn giải phóng đến tác nghiệp. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, thấy xe ô tô tải ben 77C-120.35 của Doanh nghiệp X. chở đất chạy vào công trình san lấp nên O. điều khiển xe mô tô chở T. ngồi sau chụp ảnh. Lúc này, Nguyễn Văn B. điều khiển xe ô tô 77A-057.38 đến công trình để kiểm tra việc thi công thì phát hiện T., O. chạy theo sau xe tải ben để chụp hình nên chặn xe của T. và O. lại. B. xuống xe và đến chỗ T. nói "Địt mẹ, mày là ai mà cầm máy ảnh đi theo xe chụp hình, mày chụp cái gì" rồi dùng tay đánh 01 cái trúng vào vùng mặt T. rồi đe dọa, buộc T. xóa đi các hình ảnh đã chụp. Ngay sau đó, B. đến mở cửa xe ô tô lấy 01 con dao bằng sắt, dài 40cm rồi quay lại dí dao vào người T. đe dọa "Địt mẹ, mày theo xe bố mày chụp làm gì, cho chúng mày chết mẹ luôn bây giờ, đừng có láo nháo, bố mày chém mày sứt luôn", "Địt mẹ, mày mở máy xóa đi, địt mẹ chúng mày thích làm gì thì làm, mở máy xóa đi không bố mày chặt tan máy mày ra đấy". T. lo sợ bị B. chém nên đã xóa đi một số ảnh và nói ở bên báo chí, đi làm theo phản ánh của người dân, thì B. nói "Tóm lại mày theo xe để làm gì. Địt mẹ, dân phản ánh giờ sao, ý mày sao. Mày bên báo nào, mày báo tuổi trẻ hay bên báo thằng T., mày quân sếp D. hay quân của T.. Mày làm phải có văn bản ở trên xuống". B. dùng dao đe dọa T. trong thời gian khoảng 3-4 phút. Khi thấy T. có thao tác xóa những hình ảnh đã chụp thì B. bỏ đi. Sau đó, T. cùng với O. đến Công an phường N., Tp. Quy Nhơn trình báo sự việc.

Cơ quan CSĐT Công an TP Quy Nhơn tạm giữ: 01 con dao bằng sắt, dài 40 cm; 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại diễn biến việc Nguyễn Văn B. dùng dao đe dọa Dương Dũ T.. Dương Dũ T. không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số 83/CT - VKS ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B. về tội "Đe dọa giết người" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn B. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi dùng tay đánh, dùng dao dọa chém anh Dương Dũ T. là phóng viên báo Nông thôn ngày nay khi anh đang tác nghiệp đường Nguyễn Diêu thuộc phường N., TP. Quy Nhơn buộc anh T. xóa đi những hình ảnh đã chụp làm anh T. lo sợ Nguyễn Văn B. sẽ thực hiện nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS) nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bình từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy con dao đang thu giữ.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết sai, rất hối hận, bị cáo còn mẹ già, đã ly hôn vợ, phải nuôi con xin Toà giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sửa sai, trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn B. có đầy đủ sức khỏe và có trình độ học vấn nhất định, đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rất rõ quyền sống và quyền tự do của con người được pháp luật bảo hộ, nhưng vào sáng ngày 23/3/2018, khi đến công trình Doanh nghiệp X. đang thi công để kiểm tra, nhìn thấy anh Dương Dũ T. ngồi sau xe mô tô do anh Chu Ngọc O. chở đang chụp ảnh chiếc xe ô tô tải ben của doanh nghiệp đang chở đất vào công trình san lấp tại phường N., Tp. Quy Nhơn, nghĩ họ là những người đối tác do cạnh tranh trong làm ăn cử đến để quay phim, chụp ảnh đội xe bị cáo đang quản lý nhằm bêu xấu, sợ ảnh hưởng đến việc làm ăn của Doanh nghiệp nên bị cáo đã chặn xe anh O. lại, chửi và dùng tay tát vào mặt anh Dương Dũ T., sau đó bị cáo lấy dao mang theo dí vào người, dọa chém, giết, buộc anh T. xóa tất cả các ảnh đã chụp. Hành vi của bị cáo đã làm cho anh T. lo lắng, sợ sệt, tin rằng bị cáo sẽ thực hiện theo lời bị cáo đã đe dọa nên bị cáo đã phạm tội "Đe dọa giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gián tiếp xâm hại đến quyền sống, xâm phạm quyền tự do của con người, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn

hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã xin lỗi bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Kiểm sát viên đề nghị cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhưng xét bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hành vi đe dọa của bị cáo xảy ra trong thời gian ngắn, giữa ban ngày, ngoài bị hại còn có anh O. tại hiện trường, bị hại tuy có sợ, có xóa ảnh nhưng vẫn còn 03 ảnh lưu giữ trong máy, anh O. vẫn có điều kiện quay lại toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo bằng điện thoại di động. Khi người dân đến, biết anh T. là phóng viên bị cáo đã tự dừng lại, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo không cao nên Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức án có lý, có tình và không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện để bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo dùng tay tát vào mặt anh T., dùng dao dí vào người anh làm anh lo lắng, sợ sệt nhưng anh T. tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Con dao đang thu giữ là con dao bị cáo sử dụng dí vào người anh T. nên tịch thu, tiêu hủy. Đĩa CD là chứng cứ trong vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí:

Bị cáo bị kết án về tội " Đe dọa giết người" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B. phạm tội "Đe dọa giết người".

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bình 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường N., TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy con dao bằng sắt, dài 40 cm, trong đó cán dài 11cm, lưỡi dài 29cm, lưỡi hẹp nhất 3,5cm, rộng nhất 7cm, đã qua sử dụng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**